TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TX** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 30/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H;
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn C.
2. Bà Lê Thị L.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công N – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn H - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TX xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST- HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn D - sinh năm 1983 tại xã Xuân Bái, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Bái, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;Con ông Vi Văn G và bà Nguyễn Thị H;Có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H và 02 con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/02/2020, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị án chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2021 và nộp án phí ngày 20/02/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TX, tỉnh Thanh Hóa(Có mặt);

2.Những người làm chứng:

- Anh Lê Doãn B – sinh năm 1986(vắng mặt).

Trú tại: Thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Đình Q - sinh năm 1985(vắng mặt).

Trú tại: Thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 28/12/2023, tại bờ sông thuộc thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện TX, Tổ tuần tra Công an huyện TX phát hiện và bắt giữ Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, trú tại thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Bái, huyện TX đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng ngà, nghi là ma túy; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Redmi, điện thoại bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 28H1-071.47, xe đã qua sử dụng. Tổ công tác Công an huyện TX đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời dẫn giải đối tượng về trụ sở để làm việc. Khi bị bắt Nguyễn Văn D khai nhận chất màu trắng ngà mà lực lượng Công an thu giữ là ma túy Heroin, D mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Nguyễn Văn D khai là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/12/2023 D gọi điện thoại cho Lê Doãn B, sinh năm 1986, trú tại thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện TX hỏi vay số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) nói dối mua đồ cho con trai, Bắc đồng ý; D gọi điện đến số 0967506985 cho người đàn ông tên Cường (lưu trên điện thoại A Anh), đồng thời nhắn tin Cường mua 03 gói ma túy Heroin, mỗi gói 300.000 đồng, Cường đồng ý và hẹn D đến cổng trường tiểu học xã Thọ Thanh, huyện TX nhận ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1-071.47 từ nhà đến cổng trào xã Thọ Thanh, huyện TX gặp B, B đưa cho D số tiền 900.000 đồng. D một mình điều khiển xe mô tô đến gần cổng trường tiểu học xã Thọ Thanh, huyện TX gặp người đàn ông tên là Cường đưa cho D 03 gói ma túy Heroin, còn D đưa cho người đàn ông tên là Cường số tiền 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D điều khiểu xe mô tô đến bờ sông ở thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện TX để sử dụng, phát hiện thấy lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, sợ bị phát hiện nên D đã vứt gói ma túy xuống đất. Tuy nhiên, hành vi của D đã bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ các đồ vật có liên quan.

Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TX ra quyết định trưng cầu số 167/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu giám định chất ma túy đối với 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng ngà đã thu giữ của Nguyễn Văn D. Tại Bản kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,249g, loại Heroin.

Về tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông tên là Cường, Nguyễn Văn D đã gọi điện, nhắn tin zalo số 0967506985 là số thuê bao mang tên Lê Đình Q, sinh năm 1984, trú tại thôn 3, xã Thọ Thanh, huyện TX để mua ma túy, tuy nhiên Q khai số đã đăng ký tên đối với thuê bao 0967506985, tháng 11/2023 Q bị mất điện thoại nên từ tháng 11/2023 đến nay không sử dụng số điện thoại đó nữa, tiến hành cho Nguyễn Văn D nhận dạng đối với Lê Đình Q thì D nhận dạng không phải Q bán ma túy cho D và không quen biết với

Lê Đình Q. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Q.

- Đối với Lê Doãn B, B không biết việc Nguyễn Văn D vay tiền để mua ma túy và không yêu cầu D phải trả lại số tiền trên. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện TX không xử lý đối với Lê Doãn B là phù hợp.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Redmi, điện thoại bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 28H1-071.47 và toàn bộ vỏ bao gói mở niên phong sau giám định còn lại 0,223g, chất bột màu trắng. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Vũ Văn Diện và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Toàn bộ các vật chứng trên, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện TX, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTX ngày 02 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện TX truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/12/2023; Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ được còn lại sau giám định. Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Redmi. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô BKS 28H1-071.47 và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang là 0,249g (Không phẩy hai bốn chín gam) Heroine; căn cứ vào các tài liệu thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân; bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

Bị cáo Nguyễn Văn D ngày 20/02/2020, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt.

Tình tiết tăng nặng TNHS: Không.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo:*Về tội danh, điều luật áp dụng,mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, dó đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[6] *Về hình phạt :* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

+ 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong chứa 0,223g(Không phẩy hai hai ba gam) Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Redmi, điện thoại bị vỡ màn hình, bị

cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước;

+ 01 xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 28H1-071.47 thu giữ của Nguyễn Văn Dũng, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị H(chị H là em của chị Nguyễn Thị Mỹ H là vợ của Nguyễn Văn D), chị H đang sinh sống tại thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, chiếc xe này chị H cho chị Nguyễn Thị Mỹ H từ đầu tháng 12 năm 2023 nhưng chưa sang tên đổi chủ. Bị cáo D dùng chiếc xe này làm phương tiện để đi mua ma túy, chị H không biết. Vì vậy, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại chiếc xe mô tô này cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51;Điều 38 BLHS 2015;

1. *Tuyên:* Bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

2. *Xử phạt*: Nguyễn Văn D **17**(Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ các điểm a,c khoản 1, Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015. Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín, niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa 0,223g(Không phẩy hai hai ba gam) Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Redmi;

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 28H1- 071.47.

Toàn bộ số vật chứng này có đặc điểm thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TX và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX.

4. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 19/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện TX;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

- Cơ quan CSĐT- CA huyện TX;
- Cơ quan THAHS- CA huyện TX;
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện TX;
- Lưu HSVA

Lê Sỹ H